

CHÍNH PHỦ
Số: 95/2006/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 9 năm 2006

NGHỊ ĐỊNH

***Về chuyển đổi công ty nhà nước thành
công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên***

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối tượng áp dụng gồm:

- Công ty nhà nước độc lập;
- Công ty nhà nước là công ty mẹ trong mô hình công ty mẹ - công ty con; công ty mẹ của tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập (gọi chung là công ty mẹ);
- Công ty thành viên hạch toán độc lập của tổng công ty nhà nước;

d) Đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc tổng công ty nhà nước được Thủ tướng Chính phủ cho phép.

2. Việc chuyển đổi Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước sang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

1. Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chuyển đổi từ công ty nhà nước độc lập, trừ các công ty trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh và thực hiện nhiệm vụ công ích thiết yếu của các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân tỉnh) theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Công ty mẹ là chủ sở hữu đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chuyển đổi từ công ty thành viên hạch toán độc lập và đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc của tổng công ty nhà nước hoặc công ty con, đơn vị hạch toán phụ thuộc của công ty mẹ.

3. Việc quy định chủ sở hữu đối với các tổng công ty nhà nước, công ty mẹ, công ty nhà nước không do Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước là chủ sở hữu nói tại khoản 1 Điều này khi chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và việc thực hiện quyền chủ sở hữu nhà nước tại các tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước trong thời gian chưa chuyển đổi được thực hiện theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Chính phủ.

Điều 4. Chi phí chuyển đổi

1. Chi phí chuyển đổi được hạch toán giảm vốn chủ sở hữu.

2. Nội dung và mức chi phí chuyển đổi do Bộ Tài chính quy định.

Điều 5. Kế thừa quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp trước chuyển đổi

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên có trách nhiệm kế thừa các quyền, lợi ích hợp pháp và các nghĩa vụ của doanh nghiệp chuyển đổi theo quy định của pháp luật.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CHUYỂN ĐỔI

Điều 6. Điều kiện chuyển đổi

1. Thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn mà Nhà nước cần nắm giữ 100% vốn.
2. Có mức vốn điều lệ không thấp hơn 30 tỷ đồng đối với công ty nhà nước độc lập hoặc đơn vị hạch toán phụ thuộc của tổng công ty, của công ty mẹ và 500 tỷ đồng đối với công ty mẹ.

Đối với các ngành, nghề kinh doanh mà pháp luật quy định phải có vốn pháp định thì vốn điều lệ của công ty không được thấp hơn vốn pháp định.

3. Các công ty chuyển đổi quy định tại Điều 2 Nghị định này phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Trường hợp là đơn vị hạch toán phụ thuộc tổng công ty, công ty mẹ thì việc chuyển đổi không ảnh hưởng đến hoạt động của tổng công ty, công ty mẹ.

Điều 7. Trình tự chuyển đổi

1. Trình tự chuyển đổi công ty nhà nước, công ty mẹ, đơn vị hạch toán phụ thuộc tổng công ty nhà nước

a) Chuẩn bị chuyển đổi, bao gồm: lập danh sách, phê duyệt danh sách doanh nghiệp chuyển đổi; thông báo về kế hoạch chuyển đổi; thành lập ban chuyển đổi;

b) Xây dựng đề án chuyển đổi, bao gồm: chuẩn bị hồ sơ, tài liệu có liên quan; kiểm kê, phân loại, xác định vốn, tài sản, công nợ, lao động của doanh nghiệp; lập phương án xử lý tài chính, phương án sắp xếp lao động, phương án chuyển giao doanh nghiệp; xây dựng, đề xuất mô hình và cơ cấu tổ chức của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; xây dựng dự thảo điều lệ và dự kiến vốn điều lệ;

c) Trình, thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện đề án chuyển đổi;

d) Quyết định chuyển đổi và đăng ký kinh doanh.

2. Trình tự chuyển đổi tổng công ty do Nhà nước quyết định đầu tư và thành lập sang công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con:

a) Trình tự, thủ tục chuyển đổi theo mô hình công ty mẹ - công ty con thực hiện theo Nghị định số 153/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 08 năm 2004 của Chính phủ về tổ

chức quản lý tổng công ty nhà nước và chuyển đổi tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước độc lập theo mô hình công ty mẹ - công ty con;

b) Trình tự chuyển đổi công ty mẹ sang công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thực hiện theo khoản 1 Điều này.

Điều 8. Thẩm quyền quyết định chuyển đổi

1. Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định lộ trình và chuyển đổi doanh nghiệp do mình quyết định thành lập.

2. Thủ tướng Chính phủ quyết định lộ trình và chuyển đổi doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.

Điều 9. Nhiệm vụ của doanh nghiệp trong xây dựng đề án chuyển đổi

1. Tổng công ty nhà nước được tổ chức lại theo mô hình công ty mẹ - công ty con, trong đó công ty mẹ chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, có nhiệm vụ:

a) Rà soát từng đơn vị thành viên, đối chiếu với các điều kiện chuyển đổi; xác định cơ cấu và lập phương án hình thành công ty mẹ dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; lập phương án hình thành công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do công ty mẹ làm chủ sở hữu;

b) Kiểm kê, phân loại, xác định các loại vốn, tài sản, công nợ và lao động hiện có của toàn tổng công ty, từng đơn vị thành viên, các đơn vị hình thành công ty mẹ; lập báo cáo tài chính tại thời điểm chuyển đổi, bao gồm cả tình hình đầu tư, góp vốn của tổng công ty và đơn vị thành viên ở các doanh nghiệp khác;

c) Lập phương án xử lý tài sản, tài chính, công nợ, sắp xếp lại lao động; phương án chuyển giao quyền lợi, nghĩa vụ, tài sản, vốn, công nợ, lao động sang công ty mẹ; xác định số vốn dự kiến đăng ký thành vốn điều lệ của công ty mẹ; phối hợp với các cơ quan nhà nước có liên quan chủ động xử lý theo thẩm quyền những tồn tại về vốn, tài chính và lao động của công ty mẹ khi chuyển đổi theo quy định tại Điều 10 Nghị định này;

d) Xây dựng dự thảo điều lệ của công ty mẹ.

2. Công ty mẹ chuyển thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, có nhiệm vụ:

a) Đối chiếu với các điều kiện chuyển đổi, xác định cơ cấu và lập phương án hình thành công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; lập phương án hình thành công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (đối với những doanh nghiệp chưa chuyển đổi);

b) Kiểm kê, phân loại, xác định các loại vốn, tài sản, công nợ và lao động hiện có của công ty mẹ; lập báo cáo tài chính tại thời điểm chuyển đổi, bao gồm cả tình hình đầu tư, góp vốn của công ty mẹ ở các doanh nghiệp khác;

c) Lập phương án xử lý tài sản, tài chính, công nợ, sắp xếp lại lao động; phương án chuyển giao quyền lợi, nghĩa vụ, tài sản, vốn, công nợ, lao động sang công ty mẹ; xác định số vốn dự kiến đăng ký thành vốn điều lệ của công ty mẹ; phối hợp với các cơ quan nhà nước có liên quan chủ động xử lý theo thẩm quyền những tồn tại về vốn, tài chính và lao động của công ty mẹ khi chuyển đổi theo quy định tại Điều 10 Nghị định này;

d) Xây dựng dự thảo điều lệ của công ty mẹ.

3. Công ty nhà nước độc lập, đơn vị thành viên của tổng công ty, của công ty mẹ chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, có nhiệm vụ:

a) Kiểm kê, phân loại, xác định các loại vốn, tài sản, công nợ và lao động hiện có của công ty; lập báo cáo tài chính tại thời điểm chuyển đổi, bao gồm cả tình hình đầu tư, góp vốn của công ty ở các doanh nghiệp khác;

b) Lập phương án xử lý tài sản, tài chính, công nợ, sắp xếp lại lao động; phương án chuyển giao quyền lợi, nghĩa vụ, tài sản, vốn, công nợ, lao động sang công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; xác định số vốn dự kiến đăng ký thành vốn điều lệ của công ty; phối hợp với các cơ quan nhà nước có liên quan chủ động xử lý theo thẩm quyền những tồn tại về vốn, tài chính và lao động của công ty khi chuyển đổi theo quy định tại Điều 10 Nghị định này;

c) Xây dựng dự thảo điều lệ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

Điều 10. Nguyên tắc xử lý vốn, tài sản, tài chính và lao động khi chuyển đổi